



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 07/CB - HT/2018

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Thực phẩm Hiến Thành.

Địa chỉ: Thôn Yên Phú, xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng yên

Điện thoại: 0221.3942.418 Fax: 0221.3942.420.

E-mail: hienthanhfoodco@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0900216185

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 15/2019/NNPTNT -0321 Ngày Cấp  
09/04/2019 Nơi cấp: Chi cục quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản tỉnh Hưng Yên.

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: XÚC XÍCH TIỆT TRÙNG LỢN.

2. Thành phần: Thịt lợn (60%), thịt gà (15%), mỡ lợn (15%), Nước, Tinh bột, Đường, Hạt tiêu, Muối ăn, Mỹ chính (E621), nước, chất ổn định và nhũ hóa (E450, E451i, E452), chất bảo quản (E249), chất chống oxi hóa (E316)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 3 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất hạn sử dụng xem trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Khối lượng tịnh 40 g/cây. ( 01 gói 4 cây = 160 g). 01 thùng = 4 kg ( 25 gói x 160 g)

- Chất liệu bao bì Túi PE đạt QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

\* Công ty TNHH Thực phẩm Hiến Thành

\* Địa chỉ: Thôn Yên Phú, xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng yên

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến) ( Xem Phụ lục)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011 (quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm).
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP Của chính phủ (Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật An toàn thực phẩm)
- Quyết định số 46/QĐ- BYT ban hành ngày 19/12/2007 của Bộ Y Tế ( Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm)
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.
- QCVN 8-3:2012/BYT (quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm)
- Các văn bản pháp luật hiện hành quy định về an toàn thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hung Yên, ngày 22 tháng 4 năm 2019

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Minh Phong*



Phụ lục: Dự thảo tem nhãn ( mẫu nhãn đính kèm)

### XÚC XÍCH TIẾT TRỪNG LỢN

<b>Thành phần</b>	Thịt lợn (60%), thịt gà (15%), mỡ lợn (15%), Nước, Tinh bột, Đường, Hạt tiêu, Muối ăn, Mỳ chính (E621), nước, chất ổn định và nhũ hóa (E450, E451i, E452), chất bảo quản (E249), chất chống oxi hóa (E316)
<b>Chỉ tiêu chất lượng</b>	- Protein $\geq$ 12%
<b>Hướng dẫn sử dụng</b>	- Ăn ngay hoặc chế biến thành món ăn khác tùy ý. - Nên sử dụng hết sản phẩm khi đã mở túi.
<b>Bảo quản</b>	- Bảo quản ở nhiệt độ thường
<b>Hạn sử dụng Khối lượng tịnh</b>	Xem trên bao bì.
<b>Sản xuất tại</b>	Công ty TNHH Thực phẩm Hiện Thành Địa chỉ: Thôn Yên Phú, xã Giai phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng yên. ĐT: 0221.3942.418 Fax: 0221.3942.420 Website: hienthanhfood.com. Email: hienthanhfoodco@gmail.com



Phụ lục

Xúc xích lợn tiết trùng 40 g





## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 27-22/TT/Labo XNATVSTP

Tên mẫu/Name of Sample: Xúc xích lợn tiết trứng (QĐ81-34)

Mã số/Code: 061827-22/TT

Số lượng mẫu/Quantity: 01 mẫu (160g x 01 gói)

Tình trạng mẫu/Conditional keeping: Mẫu được đóng gói kín, còn nguyên niêm phong

Người/Đơn vị gửi mẫu/Customer: Chi Cục An toàn Vệ sinh Thực phẩm Hưng Yên

Địa chỉ/Addr: Phố Sơn Nam, Phường Lam Sơn, TP Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên

Ngày gửi mẫu/Date of receiving: 04/06/2018

Thời gian kiểm nghiệm/ Testing time: Từ 04/06/2018 đến ngày 27/06/2018

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM (Test Result)

TT	Chi tiêu (Specification)	Đơn vị (Unit)	Phương pháp (Test method)	Kết quả (Result)
1.	Hàm lượng Protein tổng số (*)	%	AOAC 981.10	11,5
2.	Hàm lượng Lipid (*)	%	TCVN 4592:1988	12,3
3.	Tổng số vsy hiếu khí *	CFU/g	TCVN 4884:2015	10
4.	<i>E. coli</i> dương tính $\beta$ -glucuronidaza *	CFU/g	TCVN 7924-2:2008	KPH
5.	Tổng số coliform *	CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH
6.	Định lượng <i>Staphylococcus aureus</i> *	CFU/g	TCVN 4830-1:2005	KPH
7.	Định lượng <i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	TCVN 4991:2005	KPH
8.	Phát hiện <i>Salmonella.spp</i> *	/25g	TCVN 4829:2005	KPH
9.	<i>Listeria monocytogenes</i>	/25g	TCVN 7700-2: 2007	KPH
10.	Asen	mg/kg	AOAC/AAS	KPH
11.	Chì	mg/kg	AOAC/AAS	KPH
12.	Amoniac (NH <sub>3</sub> )	mg/100g	TCVN 3706 -1990	9,8

1 Các kết quả kiểm nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến

2 Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không được sự đồng ý của Labo Xét nghiệm ATVSTP

3 Chỉ tiêu đánh dấu (\*) là chỉ tiêu được công nhận VILAS

4 Không nhận khiếu nại kết quả kiểm nghiệm trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn mẫu lưu theo quy định

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HÀI DƯƠNG  
LABO XÉT NGHIỆM ATVSTP

Số 229 - Nguyễn Lương Bằng, TP Hải Dương  
Điện thoại: 02203.892.638 Fax: 03203.891897  
Website: www.lab-lmtu.vn  
Email: Laboxnatvstp@hmtu.edu.vn

13.	Nitrit (NO <sub>2</sub> )	mg/kg	AOAC 973.31	KPH
14.	Phản ứng Kreiss	-	TK-KN-LT-TP trang 213	Âm tính
15.	Chlortetracycline	µg/kg	AOAC 995.09	KPH
16.	Oxytetracycline	µg/kg	AOAC 995.09	KPH
17.	Tetracyclin	µg/kg	AOAC 995.09	KPH
18.	Chloramphenicol	µg/kg	LCMSMS	KPH

KPH: Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)

Hải Dương, ngày 29 tháng 06 năm 2018  
Labo XNATVSTP



LÃNH ĐẠO TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TS. Trần Quang Cảnh

ThS. Hoàng Thị Thu Huyền



1. Các kết quả kiểm nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không được sự đồng ý của Labo Xét nghiệm ATVSTP.
3. Chỉ tiêu đánh dấu (\*) là chỉ tiêu được công nhận VILAS.
4. Không nhận khiếu nại kết quả kiểm nghiệm trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn mẫu lưu theo qui định.